

# NHÂN NGÀY THƯƠNG BINH LIỆT SĨ

## 27 THÁNG 7 NĂM 1985

### MÃY NHẬN XÉT XÃ HỘI HỌC VỀ TÌNH HÌNH THƯƠNG BINH VÀ GIA ĐÌNH LIỆT SĨ TẠI THÁI BÌNH

HOÀNG ĐÓP

#### I

Chính sách thương binh - xã hội là một trong những chính sách quan trọng bậc nhất của Đảng và Nhà nước ta. Đó là chính sách đối với những người đã hiến dâng máu xương và sinh mệnh cho sự nghiệp giải phóng của cả dân tộc. Đó là chính sách thể hiện truyền thống ân nghĩa thủy chung từ lâu đời của nhân dân ta. Đó là chính sách góp phần củng cố lòng thương nước, thương nhà, thương mình, nâng cao trách nhiệm, niềm tin và vinh dự cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Viện Xã hội học, cơ quan nghiên cứu về chính sách xã hội của Đảng và Nhà nước coi việc nghiên cứu chính sách thương binh xã hội của Đảng và góp phần hoàn thiện chính sách sau đó là một nhiệm vụ cấp thiết và vẻ vang của mình.

Phối hợp với Bộ Thương binh Xã hội và cộng tác chặt chẽ với Sở Thương binh xã hội tỉnh Thái Bình, Viện Xã hội học đã cử đoàn cán bộ về làm việc với Sở, thăm khu an dưỡng thương binh nặng Quang Trung, đến các trại thương binh và tập trung nghiên cứu ở một số xã điển hình như Đông Cơ (Tiền Hải) và Đông Dương (Đông Hưng). Cùng với việc nghiên cứu tại Thái Bình coi như trọng điểm, Viện xã hội học chỉ tổ chức điều tra thêm ở một số vùng khác như xã Tam Sơn huyện Tiên Sơn (Hà Bắc), xã Bình Minh (Hà Sơn Bình)... Đây chỉ là bước đầu nghiên cứu một vấn đề lớn của đất nước, bước đầu đi vào một số tình hình có ý nghĩa thời sự trước mắt. Kết quả nghiên cứu chưa thể đầy đủ và sâu sắc. Tuy nhiên trong bước đầu tìm hiểu này, bức tranh toàn cảnh về thương binh và gia đình liệt sỹ đã nổi lên trước mắt chúng tôi với những nét ký họa gây xúc động và suy nghĩ.

Hàng năm cứ đến ngày 27 tháng 7 toàn thể nhân dân hướng về những gia đình thương binh và liệt sỹ tưởng niệm những người đã bỏ mình vì nước, những người đã chiến đấu vẻ vang đem lại cho đồng bào độc lập, tự do, hạnh phúc, hướng về những gia đình mà những người thân yêu nhất đã ra đi và không bao giờ trở lại.

Thái Bình là một trong những tỉnh đã đóng góp nhiều nhất sức người, sức của trong cuộc không chiến chống Pháp, chống Mỹ vừa qua. Thái Bình là tỉnh điển hình tiêu biểu cho chủ nghĩa yêu nước thể hiện phẩm chất anh hùng của dân tộc trong cả chiến đấu và sản xuất.

Hơn sáu mươi huân chương Độc lập mà Đảng và Nhà nước đã trao cho các gia đình liệt sỹ, thương binh, những người có công với cách mạng nhân dịp 27 tháng 7 năm nay là sự ghi công và phần thưởng cao quý đối với sự đóng góp trí tuệ, tài năng và xương máu của Thái Bình cho sự nghiệp chung của đất nước.

Riêng xã Đông Minh một xã nhỏ bé nằm ven biển huyện Tiền Hải với hơn 5.000 nhân khẩu có một phần ba dân số đã lên đường vào Nam cứu nước, trong số ra đi, gần ba trăm người không bao giờ trở lại.

Với 35.925 gia đình liệt sỹ trong toàn tỉnh thì thử hỏi ở Thái Bình có một nhà nào, một người nào là không có một khăn tang liệt sỹ trên đầu.

Thông thường những gia đình có một con không khỏi có đôi chút ngần ngại khi tiễn con ra trận. Thế mà riêng Thái Bình đã có 552 gia đình hiến dâng đứa con độc nhất của mình cho cách mạng.

Hàng ngàn gia đình đã có từ hai con, ba con, bốn con là liệt sỹ. Có 161 phụ nữ đã tiễn chồng rồi lại tiễn con lên đường nhưng cả chồng, cả con đã không bao giờ trở lại. Có 296 nữ thanh niên đầy sức sống đã hăng hái lên đường cứu nước và trở thành liệt sỹ.

Ngoài những liệt sỹ đã hy sinh cứu nước, Thái Bình đã liên tục đổ sức người sức của vào cuộc chiến đấu chung của đất nước. Chúng ta biết hiện nay Sở Thương binh xã hội Thái Bình còn có trách nhiệm với bao nhiêu thương bệnh binh cán bộ về hưu, bao nhiêu người mất sức, bao nhiêu bộ đội phục viên ở khắp các địa phương trong tỉnh.

Sự hy sinh to lớn kể trên vừa nói lên sức mạnh vô tận của lòng yêu nước Việt Nam, vừa chứng tỏ ý nghĩa cao cả không gì so sánh được của độc lập tự do. Chỉ riêng tỉnh Thái Bình thôi cũng đủ khiến cho chúng ta trong ngày thương binh nghĩ tới khăn trắng trên đầu mỗi con người, nghĩ tới máu đổ trên con đường xẻ dọc Trường Sơn nghĩ tới những nấm mồ rải trên miền Nam đất nước thân yêu.

Chỉ một vài nét trên đây đã khiến chúng ta thấy chính sách thương binh xã hội của Đảng là cao cả và việc thực hiện chính sách ấy là nghĩa vụ thiêng liêng của mỗi người.

“Uống nước nhớ nguồn”, “ăn quả nhớ kẻ trồng cây” là đạo lý của dân tộc Việt Nam. Tình thương và lẽ phải là lẽ sống của một dân tộc suốt 4000 năm phải liên tục chiến đấu để tự vệ nên nhiều thế hệ đã kế tục nhau đem máu xương để giành lại và giữ lấy cái quý nhất của mình là *độc lập, tự do*.

Chính vì vậy mà đạo lý đền ơn trả nghĩa đã được thể chế hóa thành các chính sách xã hội của ngay các nhà nước phong kiến Việt Nam. Bài học dựng nước và giữ nước của dân tộc ta đã chứng minh rằng chính sách đối với binh sỹ, với thương binh liệt sỹ giữ một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc ổn định tâm trạng của các tầng lớp nhân dân, củng cố niềm tin và động viên chiến đấu.

Ngày nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng trong chiến tranh cách mạng, đạo lý nhân nghĩa truyền thống của dân tộc được tiếp thu phát triển thành đạo đức cách mạng và được thể hiện cụ thể trong các chính sách xã hội về hậu phương quân đội, chế độ quân nhân, chế độ đối với các gia đình liệt sỹ, thương bệnh binh...

## II

Dưới ánh sáng các Nghị quyết của Đảng, được sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy và ủy ban nhân dân Sở thương binh xã hội tỉnh Thái Bình đã có những cố gắng rất lớn và đạt được những thành tựu đáng kể trong công tác đối với thương binh và gia đình liệt sỹ. Chính vì thế mà năm 1982 – 1983, Thái Bình đã rất xứng đáng với Huân chương lao động hạng nhất của Hội đồng Nhà nước về công tác thương binh xã hội. Năm 1984 tỉnh lại nhận được cờ thi đua xuất sắc về công tác này trong các tỉnh đồng bằng của cả nước.

Thái Bình đã có kế hoạch phân công, phân cấp để các đồng chí lãnh đạo tỉnh, huyện, các ban ngành đến thăm hỏi, động viên các gia đình liệt sỹ, thương binh tiêu biểu đã có nhiều cống hiến nhân dịp các ngày tết, ngày 27 tháng 7 hàng năm. Năm 1984, tỉnh đã thăm 5000 gia đình và số quà trị giá 35.000,00 đồng. Đây là việc làm có nhiều ý nghĩa và tác dụng tốt đang được duy trì và phát huy.

Thái Bình hết sức chú ý thực hiện chế độ điều hòa và bán bù lương thực chênh lệch cho gia đình liệt sỹ, thương binh một cách đúng đắn, kịp thời và công bằng. Năm 1984, tuy có nhiều khó khăn do trận bão lớn năm 1983 gây ra, Thái Bình đã bán lương thực cho các đối tượng được kịp thời và đạt tỷ lệ cao nhất từ trước đến nay: 100% các gia đình liệt sỹ, thương binh đã mua gần 5.000 tấn thóc.

Thái Bình là tỉnh đã chủ động, tích cực tranh thủ sự giúp đỡ của các cấp, các ngành và khai thác tiềm năng sẵn có để xây dựng khu an dưỡng thương binh xã hội tại Đồng Châu khang trang và hữu ích. Mỗi mùa hè hàng năm khu an dưỡng đã đón 1,5 vạn lượt thương binh, thân nhân liệt sỹ, cán bộ hưu và những người làm công tác thương binh xã hội đến nghỉ. Việc làm này không chỉ thể hiện sự “đền ơn trả nghĩa” bằng vật chất của xã hội đối với những người có công mà còn có tác dụng giáo dục về vinh dự và trách nhiệm, về quá khứ vinh quang và nhiệm vụ hiện tại. Việc khu an dưỡng tổ chức để các đối tượng về nghỉ đi viếng lăng Bác, đi tham quan những công trình vĩ đại của chủ nghĩa xã hội mang một ý nghĩa chính trị to lớn vì thực tế đã khẳng định sự hy sinh của họ không mất đi, trái lại họ đã được đóng góp máu xương tạo nên những thành tựu hôm nay. Chính sự nhận thức đó đã góp phần thúc đẩy họ phấn đấu thành “người công dân kiểu mẫu” và “gia đình cách mạng gương mẫu”.

### 1. Đối với liệt sỹ và gia đình liệt sỹ:

Đối với những trường hợp ra đi không trở lại, Sở thương binh xã hội Thái Bình đã tích cực điều tra xác minh và cấp giấy báo tử nhằm nhanh chóng thực hiện chính sách cho gia đình, ghi công và vang của những người đã hy sinh cho Tổ quốc.

Các công trình tưởng niệm như lăng, bia nghĩa trang được thường xuyên tu sửa và bảo vệ. Nhiều địa phương đã hưởng ứng sự động viên của Sở bỏ tiền xây dựng nghĩa trang được khang trang có ý nghĩa giáo dục sâu sắc trong nhân dân. Ở khắp mọi nơi nghĩa trang được mọi người kính trọng. Ở đây khói hương được thắp lên trong những ngày lễ lớn, trong những buổi thăm quan của các em thiếu nhi và viếng thăm của vợ chồng trẻ trong ngày cưới.

82% số xã đã phân công Đảng viên, cán bộ từng chi bộ, từng đội sản xuất thường xuyên trông nom bố mẹ liệt sỹ già yếu và những gia đình liệt sỹ neo đơn gặp khó khăn. Năm 1984, mặc dầu nguyên vật liệu thiếu hiếm, các xã và các hợp tác xã trong tỉnh đã làm nhà mới cho 125 gia đình và sửa chữa nhà cũ cho 720 gia đình liệt sỹ khác.

Để bố mẹ liệt sỹ bớt những khó khăn về sinh hoạt, 35 xã đã có cơ sở để nuôi dưỡng các cụ. Nhiều xã đã làm tốt công tác chăm sóc và nuôi dưỡng các cụ tại nhà. Ngoài ra gần một nghìn gia đình liệt sỹ đã được các địa phương giúp đỡ làm nhà mới và sửa chữa lại nhà.

Thái Bình đặc biệt chú ý tới vấn đề con liệt sỹ. Đây là một vấn đề xã hội đáng quan tâm. Ở đây không chỉ là vấn đề đạo lý và tình thương mà còn là trách nhiệm của xã hội đối với một thế hệ mầm non mà bản thân cha mẹ họ đã không còn điều kiện để nuôi dạy. Xã hội phải có những chính sách thiết thực và biện pháp khoa học để các cháu vừa được săn sóc về vật chất và giáo dục về tâm hồn. Không thể để các cháu hiểu lầm rằng sự hy sinh của cha mẹ các cháu phải là nhíp cầu để các cháu bước chân qua và sự quan tâm của Đảng và Nhà nước chỉ là sự đền bù của xã hội. Phải giáo dục các cháu theo tinh thần Lê Mã Lương khi anh nói “Bố hãy làm ánh sao để con vươn tới chứ đừng làm nhíp cầu để con bước chân qua”.

Thái Bình đã chú ý đến các cháu ở cả hai mặt săn sóc vật chất và rèn luyện tinh thần. Thái Bình thực hiện tốt chế độ học phẩm, học bổng tuy số lượng chưa được nhiều. Đối với những em học lớp cuối cấp các nhà trường rất chú ý phân công giáo viên giỏi dạy thêm ngoài giờ và trong dịp hè vì vậy chất lượng học tập của con liệt sỹ ngày càng tốt. Thi tốt nghiệp phổ thông cơ sở đạt 94%, phổ thông trung học đạt 98%. Số em cần được chiếu cố điểm giảm dần từ 20% năm 1983 xuống còn 8% năm 1984.

Trong dịp hè, nhiều huyện đã tổ chức cho các em vui chơi cắm trại như Thái Thụy, tổ chức cho các em đi viếng Bác và tham quan thủ đô như Vũ Thư. Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Thái Bình cũng đã tổ chức cho các em con liệt sỹ cắm trại ở bãi biển Đồng Châu. Cán bộ khu an dưỡng thương binh Đồng Châu và đội chiếu bóng tình đội đã tạo mọi điều kiện để phục vụ các em. Đây là những hình thức chăm sóc và giáo dục các em rất tốt.

Đối với con liệt sỹ đã trưởng thành, Sở đã chú ý giúp đỡ cho các em có nghề nghiệp ổn định. Năm 1984 đã chuyển 52 em vào học máy khâu và chuẩn bị tuyển thêm 50 em nữa. Kết hợp với Sở lao động đưa đi học ở nước ngoài 150 em. Cùng với đào tạo và tuyển sinh đưa 120 em vào các trường trung học của tỉnh. Đây là những việc làm rất thiết thực và có ý nghĩa của Thái Bình trong công tác con liệt sỹ.

Đối với vợ các liệt sỹ hy sinh ở Campuchia vì tinh thần quốc tế vô sản, ngoài dịp gặp mặt nhân dịp tết cổ truyền của bạn, tỉnh còn giúp nguyên vật liệu, địa phương giúp ngày công làm nhà cho 5 chị.

Trận bão lớn tháng 6 năm 1983 đã làm đổ ngôi nhà của chị Vũ Thị Rang, vợ liệt sỹ ở xã Đông Minh. Đây là ngôi nhà mà xã đã xây dựng giúp chị một lần, nay bà con lại người giúp tre, người góp gạo, người giúp công, chẳng bao lâu dựng lại lần thứ hai ngôi nhà tình nghĩa ấy.

Công tác liệt sỹ ở Thái Bình mấy năm qua đã phát triển tốt. Các gia đình liệt sỹ đều được sự quan tâm thường xuyên, thiết thực, kịp thời và có hiệu quả của các cấp uỷ Đảng, chính quyền và nhân dân địa phương và sự cố gắng, nỗ lực, gương mẫu của mỗi gia đình, nên đời sống và tư tưởng ổn định. Theo số liệu điều tra năm 1984 số gia đình đời sống khá có 22% trung bình có 64%, khó khăn có 14%, rất khó khăn còn 3%. Chính vì vậy mà các gia đình không những yên tâm, tin tưởng mà còn hăng say tham gia lao động sản xuất và tham gia tích cực các hoạt động xã hội.

2. Trong công tác thương, bệnh binh và việc thực hiện các chính sách đối với gia đình họ, mấy năm qua Thái Bình đã thu được những thành tích lớn, những kinh

nghiệm quý báu góp phần tạo ra cho xã hội một lực lượng sản xuất lớn - lực lượng những người “tàn” mà không “phế”, từ đó làm giảm những tiêu cực xã hội, khắc phục những tư tưởng công thần, cá nhân, hưởng thụ tiêu cực đã từng xảy ra ở một số thương binh.

Sở Thương binh xã hội đã làm tốt công tác tiếp nhận di chuyển thương binh, cấp các phương tiện giải quyết tốt các trường hợp tồn tại theo tinh thần thông tư 03.

Năm 1984, Sở đã tiếp nhận 439 trường hợp và di chuyển 119 trường hợp, cấp 73 trường hợp, các loại phương tiện giả, lập hồ sơ trình Bộ duyệt được 22/25 trường hợp. Đã giải quyết được 25/53 trường hợp giới thiệu đi phúc quyết, 38 trường hợp tồn tại về chính sách, làm thủ tục khám lần đầu cho 21 trường hợp.

Sở đã làm tốt công tác quản lý, giáo dục và thực hiện chính sách đối với thương, bệnh binh nặng ở khu điều dưỡng Quang Trung. Năm 1984, trại đã tiếp nhận thêm 16 trường hợp và thường xuyên đảm bảo các chính sách, chế độ đối với anh chị em sống tại trại cũng như đối với anh chị em nghỉ phép dài hạn và số đã về hẳn gia đình: khám bệnh, cấp thuốc được thực hiện tại các huyện. 111 giường được dành cho việc điều dưỡng thương bệnh binh nặng còn ở trại và đã về gia đình.

Phong trào chăm sóc, giúp đỡ thương bệnh binh đang được các cấp, các ngành, các đoàn thể trong tỉnh thường xuyên quan tâm. Tuy vật liệu xây dựng còn khó khăn nhưng năm 1984 tỉnh đã cấp 4 tấn sắt, 150 tấn than, 5 vạn viên gạch, 30 quạt điện, 10 máy khâu, 150 tấn vôi... giành riêng cho thương binh.

Đặc biệt, Thái Bình là một trong những tỉnh sớm thực hiện chu đáo việc đưa thương bệnh binh nặng về gia đình. Việc đón nhận và chăm sóc, giúp đỡ thương binh nặng về điều dưỡng tại gia đình được các địa phương ưu tiên giải quyết. Tại địa phương đã cất đất làm nhà cho 30 trường hợp hoặc tổ chức giúp đỡ nguyên vật liệu xây dựng gia đình làm nhà cho anh chị em chỉ việc đến ở. Vì vậy năm 1984 tỉnh đã đưa được 50 thương bệnh binh nặng về gia đình trong đó có 30 anh chị em vốn ở khu điều dưỡng. Tính đến nay Thái Bình đã có 3 anh chị em thương bệnh binh nặng về gia đình. Nhiều trường hợp cả hai vợ chồng đều là thương bệnh binh nặng từ khi về gia đình thì tư tưởng ổn định, sức khỏe hồi phục, đời sống nâng lên và gia đình thêm hạnh phúc.

Đối với thương binh không nặng và còn khả năng lao động thì việc quan trọng bậc nhất là tổ chức công ăn việc làm cho anh chị em.

Sở đã tổ chức hai cơ sở sản xuất cho thương binh là cơ sở may và cơ sở mộc. Khắc phục mọi khó khăn về điện và nguyên liệu, Sở đã bảo đảm cho anh chị em có đủ việc làm. Đời sống của anh chị em được ổn định. Bình quân thu nhập của xí nghiệp may là 350 đồng, ở xí nghiệp gỗ là 150 đồng. Có anh chị em thương binh đạt tới mức thu nhập cao gấp hai ba lần thu nhập bình quân ấy. Kết quả lao động dần dần nâng cao mức sống đem lại cho anh em niềm vui, nâng cao sức khỏe cho bản thân và đảm bảo hạnh phúc của gia đình.

Trước những thành công ấy, Sở thương binh Thái Bình đang tích cực triển khai và xây dựng thêm những cơ sở sản xuất mới như ý kiến của đồng chí Bộ trưởng Bộ Thương binh xã hội khi về thăm xí nghiệp gỗ thương binh Thái Bình: “có nhiều hình mẫu đẹp đẽ về công tác hậu phương quân đội. Xí nghiệp gỗ thương binh là một trong những hình mẫu ấy”.

Đi đôi với việc trực tiếp lao động cho thương binh, Sở thương binh tích cực làm việc với các cấp chính quyền và Đảng bộ địa phương khuyến khích và tạo ra nhiều điều kiện thuận lợi để tham gia lao động tại hợp tác xã và phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức và năng lực sáng tạo ra người quân nhân cách mạng vào công tác quản lý kinh tế và xã hội, nâng cao đời sống văn hoá ở nông thôn.

Ngoài một số hiện tượng tiêu cực biểu hiện ở một thiểu số thương binh mà Sở và các cấp địa phương đã kịp thời giải quyết, phải ghi nhận thành tựu to lớn của tỉnh là đã đem lại cho đông đảo thương binh một đời sống ổn định tạo điều kiện để anh em có những cống hiến xứng đáng vào sự nghiệp chung của địa phương.

Trên đây là một vài nét sơ lược về kết quả công tác của ngành thương binh xã hội Thái Bình. Đó mới chỉ là những kết quả bước đầu. Sự nỗ lực hiện nay của Sở thương binh dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy và Ủy ban nhân dân nhất định còn dẫn tới những thành công tốt đẹp hơn nữa.

Ngành Xã hội học sẽ coi là một trách nhiệm và một điều hứng thú được tiếp tục cùng với Sở Thương binh Thái Bình đi sâu nghiên cứu về vấn đề xã hội quan trọng này để kịp thời nêu lên những kinh nghiệm, phát hiện những điều còn thiếu sót góp phần thực hiện tốt đẹp chính sách thương binh của Đảng và Nhà nước.